

RUBIA S 40

Bản Đặc Tính Kỹ Thuật

Dầu Đơn Cấp Cho Các Động Cơ Đêzen



Ứng Dụng

- Thích hợp cho tất cả các động cơ đêzen có tuốc-bô tăng áp hoặc nạp khí tự nhiên của các máy công trình, xe tải và các đầu máy xe lửa.
- Thích hợp cho các động cơ đêzen đặt cố định (sản xuất điện năng).
- Cũng thích hợp cho các hộp số, bộ biến mô, hệ thống thủy lực khi nhà sản xuất thiết bị yêu cầu dầu động cơ có cấp độ thích hợp cho những ứng dụng này.

Tiêu Chuẩn

Các Đặc Tính

- API CF/SF
- ACEA E2
- MERCEDES MB-Approval 228.0
- MAN 270
- ZF TE-ML 02C/04B
- MIL-L 2104 E
- MTU OIL TYPE 1

Sự chấp thuận của các OEM

Lợi Ích Khách Hàng

Hiệu quả kỹ thuật

- Dầu đơn cấp.
- Chỉ số độ nhớt cao.
- Ổn định cao trong vận hành.
- Khả năng tẩy rửa hoàn hảo.
- Khả năng phân tán rất cao.
- Các chức năng chống mài mòn và chống ăn mòn xuất sắc.
- Các chức năng chống rỉ, chống ôxi hóa và chống tạo bọt hoàn hảo.

Đặc Tính Kỹ Thuật

RUBIA S 40	Đơn vị tính	Cấp độ nhớt SAE 40
Khối lượng riêng ở 15 ⁰ C	Kg/m ³	885
Độ nhớt ở 100 ⁰ C	mm ² /s	13,1
Chỉ số độ nhớt	-	100
Điểm đông đặc	⁰ C	-9
Điểm chớp cháy	⁰ C	>200
TBN	mgKOH/g	11,2

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình

RUBIA S 40; Phiên bản tháng 05 năm 2009

Dầu này khi được sử dụng theo khuyến nghị của chúng tôi và cho mục đích đã dự định, sẽ không có mối nguy hiểm đặc biệt nào. Bản đặc tính an toàn sản phẩm tuân theo pháp chế EC hiện hành có thể được cung cấp bởi Công Ty TNHH Total Việt Nam.